TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 19-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thế Anh

Bà Bùi Thị Nhàn

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lưu Hoàng Ngọc Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Long Bảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm (Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Trại Tạm giam Công an thành phố Hải Phòng) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lương Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: có 03 tiền án chưa được xóa tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn L 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn L 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn L 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 14/2019/HS-ST ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, bị cáo phải chấp hành hình

phạt chung là 36 tháng tù (ngày 10/11/2021 chấp hành xong hình phạt tù); tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 02/10/2023, giam ngày 10/10/2023; có mặt.

- *Bị hại:*

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Lường Văn L, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 02/10/2023, Nguyễn Văn L từ nhà đi đến khu vực thôn Hoàn Lâu, xã Hồng Phong, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mục đích trộm cắp tài sản, trên đường đi L nhặt được 01 chiếc tô vít, 01 thanh kim loại dùng để mở ốc vít. Đến 04 giờ 30 phút cùng ngày, L phát hiện khu nhà trọ của gia đình ông Đoàn Văn M, sinh năm 1967, ở thôn H, xã H cổng không khóa, các phòng trọ đều đóng cửa, trong sân cuối dãy phòng trọ có chiếc xe mô tô Honda Winnerx màu đỏ đen, biển kiểm soát 22B2-469.25 của anh Nguyễn Văn H. Kiểm tra chiếc xe trên có khóa cổ nên L dùng tô vít vặn phá khóa điện rồi dắt lùi lại khoảng 02m thì nghe thấy âm thanh báo động. L hoảng sợ để lại xe, bỏ chạy và vất chiếc tô vít, thanh kim loại ở bụi cỏ ven đường liên xã H. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, L tiếp tục đi bộ đến khu nhà trọ của gia đình bà Đoàn Thị Dung, sinh năm 1979 ở thôn H, xã H thấy cổng mở, các cửa phòng trọ đều đóng, trong sân dãy phòng trọ có 2-3 xe mô tô. L đi vào thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 26B2-587.68 của anh Lường Văn L dựng ở bên ngoài, không khóa cổ. L đã dắt chiếc xe này đến nhà nghỉ Đức V ở thôn H, xã H mục đích để cất giấu do lúc này trời đã sáng nên sợ bị phát hiện. Tại đây, L gặp ông Cao Đức V, sinh năm 1968 là chủ nhà nghỉ và hỏi thuê phòng. Ông V yêu cầu L xuất trình giấy tờ tùy thân thì L dựng chiếc xe trên ở sân nhà nghỉ và nói với ông V đi ra ngoài gọi điện để lấy giấy tờ nhưng sau đó đã bỏ đi. Thấy nghi vấn, ông V đã trình báo cơ quan Công an. Khoảng 08 giờ cùng ngày, L quay lại nhà nghỉ định lấy lại xe thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 26B2-587.68; chiếc xe mô tô Honda Winnerx, biển kiểm soát 22B2-469.25; chiếc USB bên trong chứa các đoạn camera liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn L.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 85/KL-HĐĐG ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện An Dương xác định: giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 26B2-587.68 là 16.500.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu Honda Winnerx mang biển kiểm soát 22B2-469.25 là 14.500.000 đồng.

Cáo trạng số 73/CT-VKSAD ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật, rất ăn năn hối hận nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 42 tháng đến 48 tháng tù; Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 04 giờ 30 phút đến 05 giờ 30 phút ngày 02/10/2023, tại thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn L lần lượt lợi dụng sơ hở tại các phòng trọ đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda Winnerx màu đỏ đen, biển kiểm soát 22B2-469.25 của anh Nguyễn Văn H, trị giá 14.500.000 đồng và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 26B2-587.68 của anh Lường Văn L, trị giá 16.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn L chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H và anh Lường Văn L là 31.000.000 đồng. Hành vi lợi dụng sơ hở của các bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 31.000.000đồng của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ba tiền án chưa được xóa án tích, tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã xác định bị cáo tái phạm, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản mỗi lần trị giá tài sản chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên áp dụng mức hình phạt tù ở mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét tính chất, mức độ phạm tội, hoàn cảnh gia đình nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã thu hồi trả lại cho bị hại, các bị hại không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/10/2023. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên